TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI * Số 707-KL/TU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

KẾT LUẬN
CỦA HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 06 (KHÓA XX)
về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021;
mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tán thành Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022 và kết luận một số nội dung sau:

A. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh khóa XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (viết tắt là Nghị quyết Đại hội XX; Nghị quyết Đại hội XIII), trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất định và tăng trưởng không vững chắc do tiếp tục xuất hiện các đợt dịch bệnh Covid-19 với những biến thể mới. Trong nước và tỉnh ta cũng đối diện với nhiều khó khăn, thách thức gay gắt như thiên tai, dịch bệnh Covid-19... tác động tiêu cực đến nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Trước tình hình đó, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, Đảng bộ, quân và nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết, thống nhất, nỗ lực, cố gắng; sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng định hướng, linh hoạt, hiệu quả, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc,... của các cấp ủy, chính quyền nên mặc dù bị tác động của dịch bệnh Covid-19 nhưng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 6,0%, thu ngân sách, hoạt động xuất, nhập khẩu đạt và vượt kế hoạch được giao. Công tác phòng, chống dịch được thực hiện quyết liệt, đạt kết quả tích cực; đời sống nhân dân, nhất là vùng dịch, vùng khó khăn được quan tâm. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt nhiều kết quả tích cực; kịp thời ban hành 03 kết luận, 05 nghị quyết chuyên đề để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XX. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được còn có hạn chế, khuyết điểm và khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của đợt dịch Covid-19 lần thứ 4, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch đề ra; tăng trưởng kinh tế tuy cao hơn năm trước nhưng chưa đạt mục tiêu. Quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản có mặt còn hạn chế; vấn đề vệ sinh môi trường liên quan đến vận chuyển, xử lý rác thải ở một số địa phương chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác cải cách hành chính đã có nhiều nỗ lực nhưng có mặt còn hạn chế. Điểm nghẽn đầu tư ngoài ngân sách chưa được khơi thông; số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể tăng cao so với cùng kỳ. Ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, lao động ngừng việc hoặc mất việc làm tăng; các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp nhiều khó khăn. Công tác xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên, nhất là trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước còn khó khăn.

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, yếu kém nêu trên: Dịch bệnh Covid-19 tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo điều hành, đặc biệt chỉ đạo xử lý giải quyết một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa kịp thời, thiếu tập trung, thiếu kiên quyết, sợ trách nhiệm. Những vướng mắc trong quy định pháp luật dẫn đến việc triển khai thực hiện các dự án gặp nhiều khó khăn. Nguồn lực đầu tư từ ngân sách đầu nhiệm kỳ chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

B. Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022

Năm 2022 có ý nghĩa quan trọng, là năm triển khai thực hiện các kết luận, nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XX nhằm góp phần hoàn thành những mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Dự báo kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng nhưng không đồng đều, chưa vững chắc; trong nước, nguy cơ phục hồi kinh tế chậm, suy giảm tăng trưởng vẫn còn tiềm ẩn. Kinh tế của tỉnh tiếp tục có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen; tuy nhiên, dự báo môi trường đầu tư tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, cùng với sự đi vào hoạt động của các dự án lớn, sẽ có tác động lan tỏa, tạo động lực để kinh tế tiếp tục phục hồi, có mức tăng trưởng cao hơn so với cùng kỳ nếu tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát.

I. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy và tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khơi thông nguồn lực cho đầu tư phát triển; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân cùng với phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chọn chủ đề năm 2022 là: **"Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp ủy, chính quyền; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo nền tảng thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX"**.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) (*giá so sánh năm 2010)* tăng 5 - 6%; GRDP bình quân đầu người đạt trên 3.280 USD/người; tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ trong GRDP khoảng 64 - 65%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội từ 29.000 - 31.000 tỷ đồng; năng suất lao động xã hội tăng 5 - 6%; tổng thu ngân sách vượt chỉ tiêu Trung ương giao trên 5%; tỷ lệ đô thị hóa đạt 29%; có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 43,8%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 61,43%; lao động có việc làm tăng thêm khoảng 7.000 - 8.000 lao động. Có 51,67% trường mầm non, 82,47% trường tiểu học, 88,46% THCS, 32,69% trường Tiểu học - THCS và 66,67% THPT đạt chuẩn quốc gia. Số giường bệnh/vạn dân đạt 30,2 giường (không tính trạm y tế xã); 7,72 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế 93%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1 - 1,5% (*miền núi giảm từ 4 - 4,5%, đồng bằng*

giảm từ 0,4 - 0,6%). Có 89,3% dân cư đô thị dùng nước sạch; 97% dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh; 62% chất thải nguy hại được xử lý; 90% chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia; 90% chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị được xử lý. Tỷ lệ độ che phủ rừng 51,3%. Có 95% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện 65%. Có ít nhất 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Có 70% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết Đại hội XX; 03 kết luận, 05 nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XX.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Tập trung khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược tổng thể về phòng, chống dịch, có lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của các cấp, các ngành ngay từ đầu năm 2022.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch. Khẩn trương hoàn thành công tác lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở cho đầu tư phát triển; trong đó, chú trọng việc sắp xếp, phân bố không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.

2.3. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021 của Tỉnh ủy về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp. Tập trung thu hút, phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ cho các ngành lọc hóa dầu, luyện kim, cơ khí, sản xuất, chế biến thực phẩm, đồ uống, chế biến gỗ, điện - điện tử; phát triển Trung tâm logistics khu vực cảng biển Dung Quất thuộc Khu kinh tế Dung Quất.

Tập trung kêu gọi thu hút đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là dự án công nghiệp trọng điểm, quy mô lớn: Khu công nghiệp - Đô thị Dung Quất, Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước; Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2;...

2.4. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án "Mỗi xã một sản phẩm" giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương tích tụ, tập trung đất đai, phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, có sức cạnh tranh cao, trong đó chú trọng việc dồn điền, đổi thửa đất nông nghiệp. Khuyến khích phát triển mạnh sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh cho sản phẩm. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng. Thực

hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2.5. Tập trung thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng nội địa, mở rộng thị trường trong nước, quảng bá, đưa các sản phẩm đặc trưng của tỉnh vào các hệ thống siêu thị, trung tâm phân phối trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần thúc đẩy sản suất.

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Triển khai thực hiện tốt Chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng phương án phát triển du lịch thích ứng với dịch bệnh Covid-19, tạo nền tảng để phục hồi phát triển du lịch năm 2022 và những năm tiếp theo.

2.6. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 24/8/2021 của Tỉnh ủy về đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tạo động lực cho phát triển. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, phát triển đô thị thông minh, đô thị xanh, thân thiện môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án khu dân cư, khu đô thị, tạo điểm nhấn phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình trọng điểm: dự án Tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn II; cầu và đường nối từ trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh đến huyện Tư Nghĩa (Cầu Trà Khúc 3),...

Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu dùng chung bảo đảm đồng bộ, hiện đại, kết nối, liên thông giữa các cấp, các ngành gắn với bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Từng bước xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2.7. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển gắn với tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trở lại hoạt động sau thời gian dừng hoạt động vì ảnh hưởng của dịch Covid-19. Tăng cường thu hút đầu tư theo hướng có chọn lọc, các dự án đầu tư có chất lượng, ưu tiên các dự án có sự lan tỏa và đáp ứng nhu cầu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững. Tăng cường xúc tiến đầu tư "tại chỗ". Bố trí nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, các công trình dự án trọng điểm có sức lan tỏa cao. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đầu tư công và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, từng bước giảm tỷ trọng vốn đầu tư công trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội, phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước.

2.8. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; chú trọng bảo vệ, phát triển các loại rừng; đẩy mạnh kiểm tra, xử lý nghiêm khai thác khoáng sản trái phép. Tăng cường bảo vệ môi trường. Nâng cao năng lực dự báo, chủ động phòng, chống, hạn chế tác động của thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Về phát triển văn hóa - xã hội

3.1. Triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Kết luận số 635-KL/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục xây dựng và phát triển văn

hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới; hội nhập và phát triển bền vững. Tăng cường phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao tại các khu công nghiệp, khu kinh tế; thực hiện tốt Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao.

3.2. Thực hiện hiệu quả các nội dung, chương trình giáo dục ở các cấp học theo hướng phát triển phẩm chất đạo đức, năng lực, kỹ năng sống; đa dạng hóa hình thức dạy và học phù hợp tình hình dịch bệnh Covid-19, kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh để sớm đưa học sinh trở lại trường học gắn với bảo đảm an toàn trong phòng, chống dịch bệnh; khuyến khích xã hội hóa đầu tư, phát triển các trường chất lượng cao.

3.3. Nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là hệ thống y tế cơ sở. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh; có kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư, khuyến khích hợp tác công – tư cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh chất lượng cao, … để chủ động trong phòng, chống dịch, kể cả các loại dịch bệnh nguy hiểm, mới phát sinh.

Chủ động kiểm soát, phòng, chống hiệu quả dịch bệnh, thích ứng với tình hình dịch Covid-19; mở rộng độ bao phủ, tăng tốc chiến dịch tiêm vắc-xin cho người dân, xây dựng kế hoạch tiêm vắc-xin một cách khoa học, an toàn, hiệu quả, trong đó có đối tượng là trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3.4. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, nhất là ở các huyện miền núi. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi. Có giải pháp thu hút, giải quyết việc làm cho nhóm lao động về quê do tác động của dịch bệnh Covid-19.

3.5. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình khoa học và công nghệ giai đoạn 2021 - 2025. Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao; đẩy mạnh phát triển phong trào khởi nghiệp, sáng tạo; hỗ trợ các hoạt động đổi mới công nghệ, phát triển thị trường công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa. Tăng cường quản lý, định hướng và nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí; ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin.

4. Về xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị; công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

4.1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành một số nghị quyết, kết luận quy định, quy chế, đề án bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, thống nhất. Tăng cường phân cấp, phân quyền; khuyến khích, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4.2. Làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, nhân dân. Tập trung tuyên truyền các vấn đề mới trong chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời cung cấp thông tin, làm rõ các vấn đề những vụ việc nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm; tạo sự đồng thuận, tin tưởng của nhân dân trong quá trình thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị gắn với triển khai thực hiện chuyên đề toàn khóa *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"*. Tuyên truyền, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ trong năm 2022, các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, thành tựu sau 35 năm đổi mới, tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy ý chí và khát vọng vươn lên của Đảng bộ, quân và nhân dân trong tỉnh.

4.3. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 563-KL/TU ngày 27/7/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, khắc phục sự chồng chéo và những bất hợp lý; Kết luận số 298-KL/TU ngày 13/4/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp cơ sở để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo chủ trương của Bộ Chính trị tại Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ các cấp theo quy định; quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 – 2031.

4.4. Quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gắn với thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên theo Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 30/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chú trọng tạo nguồn phát triển đảng viên, nhất là ở thôn, tổ dân phố và trong các doanh nghiệp.

4.5. Ban hành và triển khai chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tập trung kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra vi phạm; ở những nơi có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc; đảng viên có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống;... Qua đó, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên và công khai kết quả xử lý theo quy định. Xem xét, giải quyết kịp thời đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng đúng quy định. Tiếp tục chỉ đạo khắc phục các nội dung sai phạm theo Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

4.6. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, từng đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương và công tác giám sát, việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, chất vấn tại hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

4.7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) hướng đến xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

4.8. Nâng cao chất lượng công tác dân vận của Đảng, chính quyền, thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với công tác dân vận chính quyền; phong trào thi đua "Dân vận khéo". Cụ thể hóa và thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Thực hiện đồng bộ, nền nếp, hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữ bí thư các cấp ủy đảng với nhân dân. Chú trọng thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo; củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động hướng mạnh về cơ sở. Nâng chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố, điển hình tiên tiến. Chỉ đạo tổ chức Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XV; Đại hội Hội Chữ thập đỏ tỉnh thứ VII; Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

5. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đối ngoại

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh năm 2022. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền vùng trời, vùng biển; công tác phòng, chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tập trung thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Tuyên truyền, vận động ngư dân của tỉnh khai thác hải sản theo đúng quy định. Tăng cường công tác đối ngoại; tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nước ngoài.

V. Tổ chức thực hiện

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa nội

dung Kết luận này thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân hưởng ứng thực hiện và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện Kết luận này.

3. Giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy theo dõi, giám sát việc thực hiện; báo cáo Tỉnh ủy những nội dung cần lãnh đạo, chỉ đạo.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Tỉnh ủy Quảng Ngãi
10-12-2021 11:01:16 +07:00

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

Bùi Thị Quỳnh Vân

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương và các vụ địa phương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND; UBND tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Ủy ban MTTQVN tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.